

Chi tiết mã HS 8433

Mã HS	8433
Mô tả hàng hóa	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37
Đơn vị	
Thời điểm tạo	31/10/2026 05:07:04
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 - BIEU THUẾ XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://vietnamtariff.com/hs-code/8433/

17 dòng thuế thuộc 8433

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8433.11.00	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37 / - Máy cắt cỏ dùng cho các bãi cỏ, công viên hoặc sân chơi thể thao: / - - Chạy bằng động cơ, với chi tiết cắt quay trên mặt phẳng ngang	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8433.19.10	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37 / - Máy cắt cỏ dùng cho các bãi cỏ, công viên hoặc sân chơi thể thao: / - - Loại khác: / - - - Không dùng động cơ	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8433.19.90	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37 / - Máy cắt cỏ dùng cho các bãi cỏ, công viên hoặc sân chơi thể thao: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8433.20.00	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37 / - Máy cắt cỏ khác, kể cả các thanh cắt lắp vào máy kéo	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8433.30.00	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37 / - Máy dọn cỏ khô khác	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8433.40.00	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37 / - Máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô, kể cả máy nâng (thu dọn) các kiện đã được đóng	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8433.51.00	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37 / - Máy thu hoạch khác; máy đập: / - - Máy gặt đập liên hợp	chiếc	7,5%	5%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
8433.52.00	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37 / - Máy thu hoạch khác; máy đập: / - - Máy đập khác	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8433.53.00	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37 / - Máy thu hoạch khác; máy đập: / - - Máy thu hoạch sản phẩm củ hoặc rễ	chiếc	7,5%	5%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
8433.59.20	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37 / - Máy thu hoạch khác; máy đập: / - - Loại khác: / - - - Máy hái bông (cotton)	chiếc	7,5%	5%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
8433.59.90	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37 / - Máy thu hoạch khác; máy đập: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	chiếc	7,5%	5%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
8433.60.10	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37 / - Máy làm sạch, phân loại hoặc chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác: / - - Hoạt động bằng điện	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8433.60.20	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37 / - Máy làm sạch, phân loại hoặc chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác: / - - Không hoạt động bằng điện	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8433.90.10	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37 / - Bộ phận: / - - Bánh xe đẩy (castor), có đường kính (gồm cả lớp) trên 100 mm nhưng không quá 250 mm, với điều kiện là bánh xe hoặc lớp lắp vào đó có chiều rộng trên 30 mm	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8433.90.20	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37 / - Bộ phận: / - - Loại khác, của hàng hóa thuộc phân nhóm 8433.11.00 hoặc 8433.19.90	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8433.90.30	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37 / - Bộ phận: / - - Loại khác, của hàng hóa thuộc phân nhóm 8433.19.10	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8433.90.90	Máy thu hoạch hoặc máy đập, kể cả máy đóng bó, bánh (kiện) rơm hoặc cỏ khô; máy cắt cỏ tươi hoặc cỏ khô; máy làm sạch, phân loại hoặc lựa chọn trứng, hoa quả hoặc nông sản khác, trừ các loại máy thuộc nhóm 84.37 / - Bộ phận: / - - Loại khác	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.